| TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G<br>THÀNH PHỐ H | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 308/2025/QĐST-HNGĐ | *Thành phố H, ngày 07 tháng 8 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G - THÀNH PHỐ H

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 829/2025/TLST – HNGĐ ngày 27/6/2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số E đường P, phường A Tây (địa chỉ cũ: Phường A, quận G), Thành phố H.

- Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số E đường P, phường A Tây (địa chỉ cũ: Phường A, quận G), Thành phố H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 124.KH-88, Quyển số 01-15, ngày 16 tháng 12 năm 1988 của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận D (N là phường X), Thành phố H.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 17/6/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/7/2025, ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Có 01 con chung tên là Nguyễn Khải Đ, sinh ngày 08/8/1997 (đã trưởng thành). Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị N đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 124.KH-88, Quyển số 01-15, ngày 16 tháng 12 năm 1988 của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận D (N là phường X), Thành phố H hết hiệu lực).

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Khải Đ, sinh ngày 08/8/1997 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 150.000(Một trăm năm mươi) đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000710 ngày 27/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực G), Thành phố H; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Khu vực G - TP.HCM;
- UBND Phường L, Quận B (Nay là phường X), Thành phố H;
- THADS Thành phố H;
- Phòng THADS Khu vực G – TPHCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mộng Tuyền**